TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 24-7-2017
V/v Ly hôn giữa chị C và anh P

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tấn Lợi;

2. Ông Huỳnh Kim Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Chinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2017/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:
Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu C, sinh năm 1983 (Có mặt);
Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh L.
Bị đơn: Anh Lê Quốc P, sinh năm 1984 (Đề nghị xét xử vắng mặt);
Địa chỉ: 545 ấp X, xã L, huyện C, tỉnh L;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/4/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị Thu C trình bày:

Chị và anh P quen biết nhau do mai mối, được sự đồng ý của gia đình hai bên nên quyết định tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An năm 2006. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống bên nhà cha mẹ của anh P được 07 tháng thì chị bỏ về nhà cha mẹ ruột ở cho đến nay. Nguyên nhân là do trước khi kết hôn, chị và anh P không có nhiều thời gian tìm hiểu, chị chưa hiểu tính tình, cách sống của anh P. Thời gian chung sống cùng nhau, anh P không chăm lo làm ăn, suốt ngày tụ tập bạn bè ăn nhậu bê tha. Mỗi lần chị khuyên can thì anh P chửi mắng không tiếc lời dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, cuộc sống ngột ngạt. Đầu năm 2008, khi chị sinh con không có ai quan tâm chăm sóc, không có tiền bạc nên chị phải về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Gần 10 năm nay một mình chị chăm sóc con, anh P không làm tròn nghĩa vụ của người chồng, người cha. Do tình cảm giữa hai vợ chồng

không còn và không thể hàn gắn, không ai quan tâm chia sẽ giúp đỡ ai; đời sống chung ngột ngạt không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị và anh P có 01 người con chung tên Lê Trọng N, sinh ngày 24/01/2008 do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lê Quốc P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 23/6/2017 như sau:

Anh thống nhất với những tài liệu, chứng cứ mà chị C đã nộp cho Tòa án, anh không cung cấp chứng cứ gì khác. Về quan hệ hôn nhân, do chị C theo người đàn ông khác nên tình cảm vợ chồng không còn duyên nợ gì, không thể chung sống với nhau được nên anh đồng ý ly hôn. Anh đề nghị Tòa án không cần tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vì anh không đến. Về nuôi con chung: Anh và chị C có 01 người con chung tên Lê Trọng N, sinh ngày 24/01/2008, chị C là người trực tiếp nuôi con nhưng anh vẫn chu cấp tiền chữa bệnh và nuôi con. Sau khi ly hôn, anh đồng ý để chị C tiếp tục nuôi con; chị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng anh vẫn thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của người làm cha. Về tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, vợ chồng anh không có nợ chung. Anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An phát biểu đề nghị:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng; những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và nội quy phiên tòa.

Về nội dung: Anh P từ chối hòa giải và từ chối tham gia phiên tòa thể hiện anh không thiết tha hàn gắn tình cảm. Hai vợ chồng ly thân đã lâu, không ai quan tâm, chăm sóc đến ai; tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu của chị C xin ly hôn với anh P.

Về nuôi con chung: Chị C yêu cầu tiếp tục nuôi con và anh P đồng ý nên đề nghị giao người con chung Lê Trọng N cho chị C nuôi dưỡng. Do chị C không yêu cầu cấp dưỡng nên anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập.

Những kiến nghị khắc phục vi phạm tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Thị Thu C với anh Lê Quốc P là "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 28, 35 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Anh Lê Quốc P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không đến. Trong Biên bản lấy lời khai ngày 23/6/2017, anh P đề nghị Tòa án

xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh P.

[3] Về nội dung: Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, lời trình bày của anh P; căn cứ kết quả tranh luận, lời trình bày của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; đối chiếu với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai, khách quan tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[4] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu C và Lê Quốc P xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 14/4/2006, quyển số 01/2006, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh P, chị C chung sống tại nhà cha mẹ của anh P được 07 tháng thì chị C bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay, không ai quan tâm chăm sóc đến ai.

[5] Anh P trình bày nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được là do chị C có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Chị C cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc chị và anh P tiến đến hôn nhân do mai mối, không tìm hiểu nhau trước khi kết hôn. Khi về chung sống chị mới biết anh P thường xuyên tụ tập bạn bè, ăn nhậu bê tha, không chăm lo làm ăn; không làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha. Mỗi khi chị khuyên can thì anh P chửi mắng không tiếc lời dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi. Khi chị sinh con, đời sống kinh tế khó khăn, không được anh P chăm sóc, lo lắng nên buộc lòng chị phải về nhà cha mẹ ruột từ tháng 10/2007 cho đến nay.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy anh P và chị C không có sự lắng nghe, chia sẽ để cùng nhau để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Thời gian hai vợ chồng ly thân gần 10 năm nhưng cả hai không có mong muốn cùng nhau chung sống, không có giải pháp xây dựng hạnh phúc gia đình. Anh P từ chối tham gia hòa giải, từ chối tham gia phiên tòa chứng tỏ anh P không còn tha thiết hàn gắn tình cảm với chị C. Do tình cảm vợ chồng giữa anh P, chị C không còn; mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể hàn gắn được; đời sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C như lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

[7] Về nuôi con chung: Chị Lê Thị Thu C và anh Lê Quốc P có 01 người con chung tên Lê Trọng N, sinh ngày 24/01/2008, chị C đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị C yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con; anh P đồng ý để chị C nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy chị C và anh P thống nhất được người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, phù hợp với mong muốn của con tại Đơn nguyện vọng đề ngày 19/4/2017, việc chị C nuôi con cũng đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con. Lời đề nghị của Kiểm sát viên giao người con chung Lê Trọng N cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C, giao người con chung Lê Trọng N cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng do chị C không yêu cầu nên anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[8] Về chia tài sản: Anh P và chị C thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Về nợ chung: Anh P, chị C trình bày thống nhất không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Lê Thị Thu C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng các điều 35, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị Thu C về việc yêu cầu ly hôn với anh Lê Quốc P:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu C được ly hôn với anh Lê Quốc P.

Về nuôi con chung: Giao người con chung tên Lê Trọng N, sinh ngày 24/01/2008 cho chị Lê Thị Thu C trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Quốc P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung: Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0006217 ngày 11/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đước, tỉnh Long An, chị C đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt chị Lê Thị Thu C, chị C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Quốc P đề nghị xét xử vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- THADS huyện Cần Đước;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐKKH;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HUỲNH HỮU NGHĨA